

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động, hướng dẫn nội dung chi, mức chi và việc quản lý, sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 120/TTr-SNNPTNT ngày 02/6/2020, Công văn số 1862/SNNPTNT-QLXDCT ngày 06/7/2020 và Công văn số 2052/SNNPTNT-QLXDCT ngày 22/7/2020 và ý kiến của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2145/TTr-SNV ngày 29/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Thuận gồm: 02 chương, 08 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Ban quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, Khôi NCTH;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lưu Xuân Vĩnh

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Thuận
(Ban hành kèm theo Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 18/8/2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Quỹ).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân là người Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

- Việc quản lý và sử dụng Quỹ phải bảo đảm đúng mục đích, kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng và hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật.
- Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.
- Tồn Quỹ cuối năm được phép chuyển sang năm sau.
- Quỹ hoạt động theo Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương II VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

Điều 4. Vị trí, chức năng

1. Vị trí pháp lý: Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Thuận do Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thành lập và quản lý.

a) Trụ sở của Quỹ đặt tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, địa chỉ: Số 134, đường 21/8, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

b) Quỹ có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

2. Chức năng của Quỹ:

a) Tiếp nhận, quản lý kinh phí đóng góp của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân là người Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo quy định và các khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước.

b) Cấp phát kinh phí từ Quỹ chi cho hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả của thiên tai, hạn chế thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

1. Nhiệm vụ:

a) Quyết định các vấn đề trong tổ chức, hoạt động của Quỹ, chịu trách nhiệm về hoạt động của Quỹ trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Được sử dụng con dấu của Quỹ trong việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ.

c) Tổng hợp các trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ mỗi năm do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan xác lập để tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định vào thời điểm giao chỉ tiêu kế hoạch thu Quỹ. Trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ do ảnh hưởng thiệt hại thiên tai đột xuất gây ra thực hiện theo quy định hiện hành.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn việc lập, phê duyệt, thông báo kế hoạch thu Quỹ hằng năm đối với từng cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh theo quy định.

đ) Lập kế hoạch thu, chi hằng năm của Quỹ, tổ chức lấy ý kiến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

e) Công khai nguồn thu, chi Quỹ của pháp luật hiện hành.

g) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát việc chi hỗ trợ các hoạt động phòng, chống thiên tai của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

h) Báo cáo quyết toán tài chính hằng năm và thực hiện các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về các hoạt động của Quỹ cho các cơ quan có thẩm quyền.

i) Cung cấp đầy đủ thông tin về Quỹ cho các cơ quan chức năng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức Hội liên quan để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo quy định.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn:

a) Quản lý và thực hiện việc chi Quỹ theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Công khai kết quả thu, nộp Quỹ, danh sách và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị và từng huyện, thành phố.

c) Cung cấp thông tin về Quỹ cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức Hội có liên quan để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc đình chỉ, thu hồi kinh phí đã cấp khi phát hiện tổ chức, hộ gia đình, cá nhân vi phạm cam kết về sử dụng kinh phí hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật liên quan.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc miễn, giảm, tạm hoãn và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

e) Từ chối mọi yêu cầu của các tổ chức hoặc cá nhân về việc cung cấp thông tin và các nguồn lực khác của Quỹ nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật.

g) Được tham gia làm việc với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo đúng quy định của pháp luật để kêu gọi, thu hút và tiếp nhận tài trợ vốn bổ sung cho Quỹ.

h) Kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định về đối tượng, hoạt động được hỗ trợ từ Quỹ.

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Quỹ

1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ gồm có:

a) Giám đốc Quỹ: Là lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.

b) Phó Giám đốc Quỹ: Là lãnh đạo Chi cục Thủy lợi, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.

c) Thành viên Quỹ gồm: Kế toán, thủ quỹ, công chức kế hoạch, công chức thẩm định là công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, do Giám đốc Quỹ quyết định.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc Quỹ:

a) Giám đốc Quỹ là người đại diện pháp nhân của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ.

b) Đại diện theo pháp luật trong việc tố tụng, tranh chấp, giải thể và những vấn đề thuộc phạm vi điều hành tác nghiệp và trong quan hệ quốc tế liên quan đến hoạt động của Quỹ.

c) Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về các hoạt động của Quỹ cho Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp thẩm quyền theo quy định.

d) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật các thành viên Quỹ.

đ) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác của Quỹ do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy nhiệm nhưng không được trái với quy định tại Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Giám đốc Quỹ:

Giúp việc cho Giám đốc Quỹ điều hành Quỹ; thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc Quỹ và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Quỹ, trước pháp luật về những nhiệm vụ đã được phân công. Trường hợp Giám đốc Quỹ vắng mặt, Giám đốc Quỹ ủy quyền cho Phó Giám đốc Quỹ thực hiện nhiệm vụ.

Điều 7. Kinh phí hoạt động của Quỹ

Nguồn kinh phí hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật, Ban quản lý Quỹ kịp thời tổng hợp, đề xuất gửi Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan có ý kiến; tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

g



CHỦ TỊCH

Lưu Xuân Vĩnh